TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 201/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Trà Vinh, ngày 25 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, về việc "*Ly hôn",* giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Lam G, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khóm 1, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Lâm Trung T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khóm 1, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Lam G và ông Lâm Trung T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Lam G và ông Lâm Trung T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Lam G và ông Lâm Trung T có 03 con chung Lâm Trương Giang P, sinh ngày 21/6/1997; Lâm Trương Lam P, sinh ngày 05/5/1999; Lâm Trương Lam P; sinh ngày 15/6/2004; đều đã trưởng thành tự định đoạt sống với cha hay mẹ không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Lam G và ông Lâm Trung T tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Lam G và ông Lâm Trung T không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Lam G phải chịu 75.000 đồng, tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Lâm Trung T phải chịu 75.000 đồng, tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Tuy nhiên bà Huỳnh Thị Lam G tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông Lâm Trung T. Do đó bà Huỳnh Thị Lam G phải chịu tổng cộng án phí hôn nhân là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại lai thu số 0001123, ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Huỳnh Thị Lam G được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh;
(quyển 01, số 41, ngày 20/11/1996)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết